

ỨNG DỤNG MÔ HÌNH ĐÁNH GIÁ ĐA CHIỀU VAUGHAN KẾT HỢP AI TRONG LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC NHẪM NÂNG CAO KHẢ NĂNG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN NGOẠI NGỮ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHÁNH HÒA

Nguyễn Duy Hưng
Trường Đại Học Khánh Hòa

Tóm tắt: Sự phát triển của công nghệ kỹ thuật số và trí tuệ nhân tạo (AI) đã thúc đẩy cải cách sâu rộng các phương pháp giảng dạy và đánh giá. Trong bối cảnh mới cùng với nhiều loại hình dạy học online hoặc kết hợp phương pháp giảng dạy đảo ngược (flipped pedagogy) nổi bật bởi cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm, khuyến khích phát triển các kỹ năng, tư duy phân tích độc lập, tự giải quyết vấn đề và hợp tác. Cách tiếp cận này hướng đến các chiến lược thu hút sinh viên tích cực chủ động tham gia vào các hoạt động học tập, đánh giá và nghiên cứu. Bài viết này đề cập đến việc đổi mới phương pháp đánh giá cũng như ứng dụng phương pháp đánh giá đa chiều Vaughan theo mô hình lớp học đảo ngược kết hợp việc khai thác hiệu quả các công cụ IT nhằm tạo động lực, nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên ngoại ngữ tại trường Đại học Khánh Hòa.

Từ khóa: Phương pháp giảng dạy đảo ngược, đánh giá đa chiều, khai thác ứng dụng AI, tạo động lực, khả năng tự học.

APPLYING VAUGHAN'S MULTIDIMENSIONAL ASSESSMENT MODEL INTEGRATED WITH AI IN THE FLIPPED CLASSROOM TO ENHANCE FOREIGN LANGUAGE STUDENTS' SELF-DIRECTED LEARNING CAPACITY AT KHANH HOA UNIVERSITY

Abstract: The development of digital technology and artificial intelligence (AI) has profoundly changed teaching and assessment methods. In this new context, with many forms of online or blended learning, the flipped classroom approach stands out due to its learner-centered approach, encouraging the development of independent analytical thinking, problem-solving skills, teamwork skills, and strategies to engage students actively in the learning and assessment process. This article discusses innovation in assessment methods and the application of the Vaughan multidimensional assessment method in the flipped classroom model, combined with the effective use of IT tools to promote and enhance self-learning and research capabilities for foreign language students at Khanh Hoa University.

Keywords: flipped pedagogy, multi-dimensional assessment, IT and AI applications, motivation, self-learning ability.

Nhận bài: 26/02/2026

Phản biện: 24/03/2026

Duyệt đăng: 28/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Việc triển khai hoạt động đánh giá trong lớp học đảo ngược được tối ưu hóa nhờ tính linh hoạt, cá nhân hóa và cách tiếp cận tập trung, trao quyền cho người học kết hợp khai thác ứng dụng công nghệ mới. Đây là một cách tiếp cận tích cực thực tiễn tạo ra một môi trường tương tác hấp dẫn, hình thành việc học tập có ý nghĩa, thúc đẩy phát triển tư duy phản biện, khả năng làm việc độc lập, cách thức giải quyết vấn đề và ứng dụng hiệu quả kiến thức vào thực tiễn. Tuy nhiên đây không chỉ đơn thuần là việc đưa công nghệ vào quá trình đánh giá mà còn đặt ra nhiều yêu cầu thách thức cho giảng viên trong việc lựa chọn phương pháp, công cụ, tiêu chí phù hợp với các mục tiêu, thực tiễn, năng lực và tiến độ học tập của sinh viên.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Mô hình lớp học đảo ngược (The flipped classroom model -FCM) trong thời đại kỹ thuật số

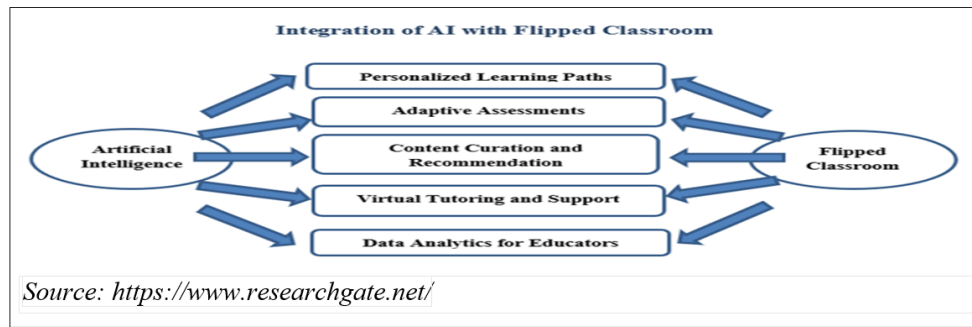
Mô hình lớp học đảo ngược nổi bật bởi cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm, khuyến khích học tập tự chủ cũng như khả năng làm việc độc lập. Sinh viên là chủ thể có thể tự quản lý thời

gian, tổ chức công việc và điều chỉnh quá trình học tập nhằm thích ứng với các tình huống, khó khăn gặp phải trong thực tế. Theo Bond, M. (2020) FCM có thể được áp dụng một cách linh hoạt trong các loại hình học tập đa dạng từ trực tiếp, online hay kết hợp nhằm khai thác được tối đa tiềm năng đổi mới do công nghệ mang lại nhằm hỗ trợ việc học tập tích cực, giúp cá nhân hóa trải nghiệm học tập, thúc đẩy tương tác cùng hợp tác giải quyết vấn đề mọi lúc mọi nơi. Thời gian trên lớp được tối ưu hóa dành cho các hoạt động tương tác, thảo luận và thực hành nhằm áp dụng lý thuyết vào các hoạt động thực tiễn nghề nghiệp chuyên ngành và phát triển tư duy sáng tạo, phản biện cũng như kỹ năng làm việc nhóm. Giảng viên đóng vai trò là người hỗ trợ, hướng dẫn, hoạch định chương trình, cấu trúc nội dung và thiết kế hoạt động học tập phù hợp với khả năng, tiến độ học tập độc lập của từng sinh viên.

Các phần mềm ứng dụng quản lý có thể hỗ trợ lập kế hoạch và thiết kế chương trình, nội dung giảng dạy cho phép giáo viên phân công

nhiệm vụ một cách khoa học, theo dõi các hoạt động học tập, phân tích, đánh giá thích ứng (*Adaptive assessments*) liên tục hiệu suất tổng

thể lớp hoặc cá nhân từ đó đề ra các giải pháp cũng như phương pháp giảng dạy sáng tạo và linh hoạt.



Các công cụ AI cho phép tập trung các nguồn lực, khai thác nguồn tài nguyên số vô cùng phong phú, tối ưu hóa quản lý thời gian, cung cấp các tính năng theo dõi đánh giá với khả năng phân tích chính xác và phản hồi cá nhân hóa theo thời gian thực.

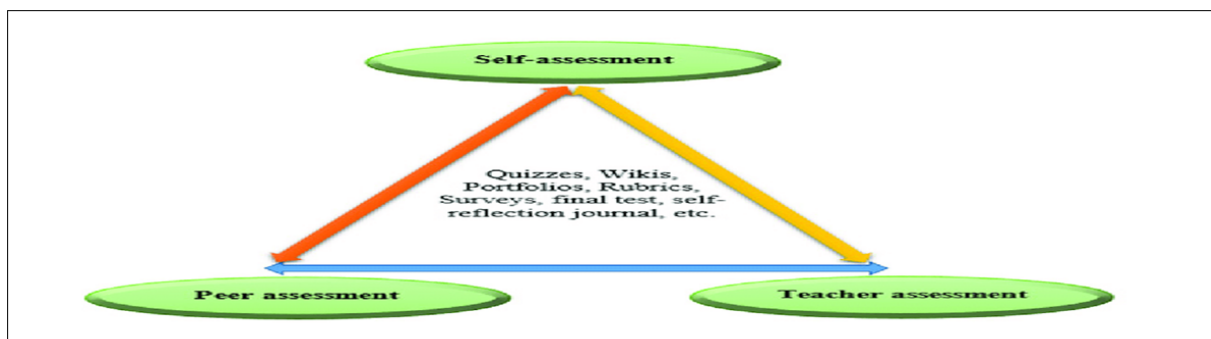
2.2. Các phương pháp đánh giá đa dạng trong mô hình lớp học đảo ngược

Trong FCM đánh giá trở thành một chiến lược sư phạm tích hợp vào các hoạt động học tập phù hợp với mục đích, nguyên tắc thiết kế khóa học và nhu cầu của người học nhằm hướng dẫn, hỗ trợ và điều chỉnh quá trình học song song với việc giúp giảng viên hoàn thiện phương pháp giảng dạy, đào tạo và quản lý. Với cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm, sinh viên chủ động tham gia vào quá trình này như một phần không thể thiếu trong chu trình học tập đồng thời cho phép sử dụng các công cụ đánh giá với sự trợ giúp AI để kích thích tư duy phản biện, tính sáng tạo, khả năng tự giải quyết vấn đề nhằm hình thành và phát triển các kỹ năng nghề nghiệp. Ndlovu, B. B. (2025) cho rằng đánh giá trở thành một yếu

tổ trung tâm và năng động phục vụ các mục đích khác nhau tùy thuộc vào thời điểm thực hiện: đánh giá chẩn đoán (*diagnostic assessment*), đánh giá quá trình (*formative assessment*) và đánh giá tổng kết (*summative assessment*). Các quy trình, tiêu chí, phương thức đánh giá đa dạng phát triển theo hướng tiếp cận kiến tạo đổi mới từ đánh giá để cải tiến việc học tập (*Assessment for Learning*) sang đánh giá như một quá trình học (*Assessment as Learning*) nhằm thúc đẩy sự phát triển nhận thức, trách nhiệm tự chủ, khả năng tự điều chỉnh, các năng lực cụ thể của từng cá nhân và nhóm giúp sinh viên trở thành những người học tự chủ.

2.3. Mô hình đánh giá đa chiều Vaughan

Đánh giá hình thành đa chiều được phát triển bởi Norman Vaughan là một thành phần cơ bản cốt lõi của quá trình dạy và học dựa trên phương châm lấy người học làm trung tâm: trao quyền cho sinh viên chủ động trong quá trình học tập của mình bằng cách tích cực tham gia vào quá trình đánh giá tích hợp tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng và đánh giá của giảng viên.



Theo sơ đồ trên Norman Vaughan (2013) miêu tả sự tương tác giữa ba tác nhân cùng phương thức tích hợp ba nguồn phản hồi khác nhau kết hợp bổ sung cho nhau để hỗ trợ các quá trình học tập và mục tiêu giáo dục cho phép sinh viên chủ

động tương tác, tham gia học hỏi lẫn nhau, biến quá trình đánh giá thành các hoạt động hợp tác sáng tạo. Tự đánh giá cho phép người học tự suy xét, kiểm tra, đánh giá việc học của chính mình, xác định điểm mạnh và điểm yếu nhằm cải thiện

phương pháp học tập trong khi đánh giá đồng đẳng thúc đẩy học tập hợp tác, phát triển tư duy phản biện và đánh giá của giáo viên vẫn luôn cần thiết để hướng dẫn, điều chỉnh quá trình dạy và học.

Trong tam giác các công cụ phổ biến được liệt kê từ Rubrics (*Tiêu chí đánh giá*), Portfolios (*Hồ sơ năng lực*), Quizzes (*Câu hỏi/Trắc nghiệm*), Surveys (*Theo dõi/Khảo sát*), Wikis (Cộng tác trực tuyến), Final test (*Kiểm tra cuối kỳ*) đến Self-reflection journal (*Nhật ký phản hồi*)... cho phép thực hiện các hoạt động đánh giá một cách có cơ sở khoa học, chính xác, khách quan và hiệu quả hơn. Homayouni M. (2022) cho rằng đánh giá đa chiều mang lại sự chính xác, công bằng và mang tính xây dựng, hợp tác giúp phát hiện nhanh các vấn đề, khó khăn tồn tại để điều chỉnh kịp thời nhằm nâng cao nhận thức, tính tự chủ cũng như thúc đẩy sự tiến bộ. Một số tác giả như Morris, R., Perry, T., và Wardle, L. (2021) cũng gọi đó là đánh giá hình thành và đánh giá vì sự phát triển vì nó liên quan đến sự tham gia tích cực của tất cả các bên: người học vừa là "người đánh giá" vừa là "người được đánh giá", là tác nhân chủ động tích cực trong quá trình hình thành và phát triển bản thân.

2.4. Mô hình đánh giá đa chiều Vaughan và phương pháp lớp học đảo ngược

Trong FCM đánh giá là một quá trình hợp tác liên tục đòi hỏi tính hệ thống chặt chẽ dựa trên hiệu suất, tiêu chí đánh giá theo ngữ cảnh và cơ chế phản hồi liên tục, cho phép đánh giá chi tiết, toàn diện hơn về các năng lực cũng như hỗ trợ việc điều chỉnh hiệu quả quá trình dạy và học. Vaughan, N. D. (2013) nhấn mạnh rằng mô hình đánh giá đa chiều nhất quán với phương pháp sư phạm đảo ngược lấy người học làm trung tâm, vì sự tiến bộ của người học, giúp sinh viên hoàn thiện kỹ năng tự đánh giá nhằm rà soát mục tiêu, phương pháp học tập, thúc đẩy động lực học và tự đề ra các chiến lược để hoàn thiện năng lực bản thân. Theo Aknouch, L. (2022) đây chính là một quá trình học tập chủ động tích cực thúc đẩy sự phát triển những kỹ năng thiết yếu trong môi trường chuyên nghiệp hiện đại luôn đòi hỏi tính tự chủ, sự linh hoạt và khả năng thích ứng, chủ động tìm giải pháp thông qua việc giải quyết các vấn đề thực tế và ứng dụng kiến thức trong bối cảnh cụ thể. Các công cụ IT tích hợp liền mạch vào mô hình đánh giá giúp tối ưu hóa tiềm năng, lập kế hoạch chiến lược, theo dõi sự tiến bộ, chủ động điều chỉnh phương pháp học tập hiệu quả.

Nhờ đó thực tiễn hoạt động đánh giá đa dạng hình thức được đồng bộ hóa với quá trình dạy và học một cách linh hoạt, có hệ thống, liên tục, toàn diện và mang tính hợp tác thúc đẩy tính chủ động và cá nhân hóa, cung cấp cái nhìn toàn diện của từng cá nhân cũng như tập thể lớp.

2.5. Mô hình đánh giá Vaughan kết hợp các công cụ IT và ứng dụng AI

Sự phát triển công nghệ và ứng dụng AI trong hoạt động đánh giá mang đến những tiềm năng mới vô hạn không bị hạn chế về thời gian và nguồn lực. AI trợ giúp các hoạt động đánh giá diễn ra liên tục toàn diện, đa chiều một cách hệ thống, phân tích đồng thời các tham số tiêu chí liên quan đến nhiều biến số và độ phức tạp đa dạng trong mọi loại hình lớp học online, trực tiếp hay kết hợp. Ứng dụng AI cho phép tổ chức, quản lý các khóa học, thiết kế chương trình, phân phối nội dung cũng như triển khai, điều chỉnh, giám sát và hỗ trợ người học. Galaczi, E. & Luckin, R. (2024) chỉ ra rằng các công cụ CNTT nhất là AI giúp đa dạng hóa phương pháp đánh giá đặc biệt nhờ vào cơ chế phản hồi tức thì liên tục, chi tiết, có hệ thống cho phép dự đoán những vấn đề, khó khăn gặp phải trong quá trình học cũng như phân tích xem xét đánh giá toàn diện hơn về các năng lực. Các công cụ như Kahoot, Quizizz, Socrative và Google Forms kết hợp với các phần mềm tạo tiêu chí đánh giá như Mentimeter, Slido, Rubistar, Questgen.. đảm bảo đánh giá chính xác, công bằng và nhanh chóng cũng như cho phép giáo viên theo dõi, phân tích, đánh giá từng sinh viên theo thời gian thực một cách chi tiết, hệ thống.

2.5.1 Vai trò của giảng viên

Giảng viên là người hướng dẫn cách xác định mục tiêu, chiến lược, xây dựng kế hoạch, hỗ trợ kỹ năng tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, kỹ năng phản hồi nhằm thúc đẩy tính tự chủ, tư duy phản biện và tinh thần hợp tác. Để có thể tối đa hóa khả năng, giá trị mà công nghệ mang lại giảng viên cần hiểu biết toàn diện và sâu sắc, biết kết hợp các công cụ IT và các phương pháp giảng dạy, đánh giá phù hợp theo điều kiện, năng lực và ngữ cảnh nhằm đạt được các mục tiêu giáo dục đề ra. Mạnh dạn trao quyền, khuyến khích sinh viên tham gia tích cực từ giai đoạn lập kế hoạch, xây dựng chiến lược đến quy trình phản hồi, biến quá trình đánh giá thành những trải nghiệm hợp tác tích cực mang tính xây dựng.

2.5.2 Vai trò của sinh viên

Việc tích hợp công nghệ AI vào mô hình lớp học đảo ngược cho phép phân tích nhu cầu, thiết

kế các lộ trình học tập tùy chỉnh phù hợp với trình độ và làm cho môi trường học tập trở nên đa dạng, không bị giới hạn bởi thời gian và không gian tuy nhiên cũng đặt ra nhiều thách thức cho người học. Để chủ động thích ứng trong mọi hoàn cảnh sinh viên cần có trách nhiệm, tự giác với việc học tập của chính mình thông qua việc tự đề ra mục tiêu, kế hoạch, khai thác hiệu quả AI trong việc quản lý thời gian, tự đánh giá để điều chỉnh phương pháp học tập phù hợp nhằm đạt được hiệu quả cao. Theo Caspari-Sadeghi, S. (2022) sinh viên cũng cần tránh phụ thuộc quá nhiều vào AI, chú trọng hoàn thiện kỹ năng mềm, nâng cao tinh thần tự chủ, tư duy phản biện cũng như kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm nhằm thúc đẩy tư duy sáng tạo, áp dụng nhuần nhuyễn lý thuyết vào thực tế nghề nghiệp tương lai.

III. KẾT LUẬN

Trong kỷ nguyên phát triển CNTT mô hình

lớp học đảo ngược được xem như một chiến lược sư phạm đổi mới mang lại nhiều kết quả tích cực, nhấn mạnh giá trị của môi trường học tập lấy người học làm trung tâm: sinh viên chủ động tham gia tích cực và chịu trách nhiệm không những trong học tập mà còn trong các hoạt động đánh giá. Tuy nhiên, sự tự chủ cũng đi kèm với những thách thức, đặc biệt là về khả năng làm chủ được công nghệ, trau dồi hoàn thiện các kỹ năng để tự quản lý thời gian, thiết lập mục tiêu cụ thể, tự đánh giá chính xác tiến độ của bản thân để đề ra chiến lược phù hợp thích ứng với các tình huống thực tế. Giảng viên cần liên tục phát triển chuyên môn, luôn cập nhật công nghệ mới góp phần tạo ra một môi trường học tập có ý nghĩa nhằm thúc đẩy động lực học, giúp người học phát triển các kỹ năng giao tiếp, phân tích và tổng hợp, quản lý thời gian, tự chủ ra quyết định và sáng tạo thích ứng với yêu cầu của giáo dục hiện đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Aknouch, L. (2022). *Major theories underlying assessment practices in language classrooms*. Revue Internationale du Chercheur.
- Bond, M. (2020). *Facilitating student engagement through the flipped learning approach in K-12: A systematic review*. Computers & Education
- Caspari-Sadeghi, S. (2022). *Learning assessment in the age of big data: Learning analytics in higher education*. Cogent Education
- Galaczi, E. & Luckin, R. (2024). *Generative AI and Language Education: Opportunities, Challenges and the Need for Critical Perspectives*. Cambridge Papers in English Language Education.
- Homayouni M. (2022). *Peer assessment in group-oriented classroom contexts: on the effectiveness of peer assessment coupled with scaffolding and group work on speaking skills and vocabulary learning*. Lang. Test. Asia
- Morris, R., Perry, T., & Wardle, L. (2021). *Formative assessment and feedback for learning in higher education: a systematic review*. Review of Education
- Ndlovu, B. B. (2025). *Exploring teachers' practices when using formative assessment in improving quality education*. Cogent Education
- Vaughan, N. D. (2013). *Investigating how digital technologies can support a triad-approach to assessment in higher education*. Canadian Journal of Learning and Technology